

PHẦN 2. ĐIỀU KHOẢN THAM CHIẾU

CHƯƠNG V. ĐIỀU KHOẢN THAM CHIẾU

I. Giới thiệu:

1. Mô tả khái quát về dự án và gói thầu:

- Tên dự án: gồm 02 dự án sau
 - Dự án Hoàn thiện hệ thống rơ le bảo vệ đường dây (F87L) cho các ngăn đường dây 110kV Công ty lưới điện cao thế kết lưới Công ty truyền tải điện 4.
 - Dự án Hoàn thiện hệ thống relay bảo vệ đường dây (87L) cho các đường dây 110kV do Công ty LĐCT TPHCM quản lý.
- Mục tiêu xây dựng công trình: Đảm bảo hoàn thiện hệ thống relay bảo vệ đường dây (87L) cho các đường dây 110kV thực hiện đáp ứng theo các quy định hiện hành của Tập Đoàn Điện lực Việt Nam (EVN).
- Các dự án nêu trên đã được triển khai bước lập BCNCKT, do Trung tâm Tư vấn & phát triển điện thực hiện và đã được Công ty LĐCT TPHCM phê duyệt.

1.1 Quy mô Dự án “Hoàn thiện hệ thống rơ le bảo vệ đường dây (F87L) cho các ngăn đường dây 110kV Công ty lưới điện cao thế kết lưới Công ty truyền tải điện 4” có qui mô như sau:

1.1.1 Tổng mức đầu tư:

Giá trị trước thuế (VND)	Thuế VAT 10% (VND)	Giá trị sau thuế VND)
24.187.376.367	2.362.050.441	26.549.426.808

1.1.2 Khối lượng chính của dự án:

Bao gồm công việc hoàn thiện hệ thống relay F87L cho 30 xuất tuyến đường dây 110kV thuộc Công ty Lưới điện Cao thế Tp.Hồ Chí Minh kết lưới với Công ty Truyền tải Điện 4. Địa điểm lắp đặt được thực hiện tại các trạm biến áp, có 27 trạm biến áp được thực hiện trong dự án cụ thể vị trí như sau:

Các tuyến đường dây gồm:

- + Đường dây 171 Phú Lâm - 171 Pou Yen – 172 Tân Bình 2
- + Đường dây 174 Phú Lâm - 172 Bình Phú
- + Đường dây 175 Phú Lâm - 171 Phú Định
- + Đường dây 178 Phú Lâm - 172 Tân Tạo

- + Đường dây 172 Phú Lâm - 175 Chợ Lớn
- + Đường dây 173 Phú Lâm - 176 Chợ Lớn
- + Đường dây 180 Phú Lâm - 171 Lê Minh Xuân
- + Đường dây 177 Phú Lâm - 172 Pou Yen - 171 Bình Trị Đông
- + Đường dây 175 Bình Chánh - 175 Phú Định
- + Đường dây 176 Bình Chánh - 176 Phú Định
- + Đường dây 179 Nhà Bè - 171 Nam Sài Gòn 1
- + Đường dây 176 Nhà Bè - 171 Cần Giờ
- + Đường dây 177 Nhà Bè - 172 An Nghĩa
- + Đường dây 175 Cát Lái - 171 Phú Hữu
- + Đường dây 176 Cát Lái - 172 Phú Hữu
- + Đường dây 171 Thuận An - 172 Linh Trung 2
- + Đường dây 173 Tao Đàn - 171 Bến Thành
- + Đường dây 174 Tao Đàn - 172 Bến Thành
- + Đường dây 175 Tao Đàn - 172 Hòa Hưng
- + Đường dây 176 Tao Đàn - 172 Trường Đua
- + Đường dây 177 Tao Đàn - 171 Thị Nghè
- + Đường dây 178 Tao Đàn - 172 Thị Ng
- + Đường dây 177 Thủ Đức - 172 Thảo Điền
- + Đường dây 179 Thủ Đức - 172 NMN Thủ Đức
- + Đường dây 172 Hóc Môn - 171 Tham Lương
- + Đường dây 173 Hóc Môn - 176 Bình Tân -131 Lưu Động Bà Điểm
- + Đường dây 174 Hóc Môn - 171 Thạnh Lộc
- + Đường dây 175 Hóc Môn - 171 Hiệp Bình Phước
- + Đường dây 180 Tao Đàn - 172 Đakao
- + Đường dây 171 Thủ Đức - 171 Linh Trung 2
- + Đường dây 171 Hóc Môn - 172 Đông Thạnh
- + Đường dây 177 Cầu Bông - 171 Tân Hiệp
- + Đường dây 173 Thủ Đức - 172 Thanh Đa
- + Đường dây 172 Cầu Bông - 172 Củ Chi

Các TBA sẽ lắp đặt 87L gồm:

- Trạm biến áp 110kV Tân Bình 2, tại phường Phú Thạnh
 - Trạm biến áp 110kV Bình Phú, tại phường 10, quận 6 cũ.
 - Trạm biến áp 110kV Phú Định, tại phường 6, quận 8 cũ.
 - Trạm biến áp 110kV Tân Tạo, tại phường Tân Tạo A, quận Bình Tân cũ
 - Trạm biến áp 110kV Chợ Lớn, tạo phường 1, quận 11 cũ.
 - Trạm biến áp 110kV Lê Minh Xuân, tại xã Lê Minh Xuân, huyện Bình Chánh cũ.
 - Trạm biến áp 110kV Bình Trị Đông, phường Bình Trị Đông A, quận Bình Tân cũ.
 - Trạm biến áp 110kV Nam Sài Gòn 1, tại phường Tân Phú, quận 7 cũ.
 - Trạm biến áp 110kV Cần Giờ, tại xã Long Hòa, huyện Cần Giờ.
 - Trạm biến áp 110kV An Nghĩa, tại xã An Thới Đông, huyện Cần Giờ.
 - Trạm biến áp 110kV Phú Hữu, tại phường Bình Trưng Đông, Tp. Thủ Đức cũ.
 - Trạm biến áp 110kV Linh Trung 2, tại phường Bình Chiểu, Tp. Thủ Đức cũ.
 - Trạm biến áp 110kV Bến Thành, tại phường Nguyễn Cư Trinh, quận 1 cũ.
 - Trạm biến áp 110kV Hòa Hưng, tại khu cư xá Bắc Hải, quận 10 cũ.
 - Trạm biến áp 110kV Trường Đua, tại phường 15, quận 11 cũ.
 - Trạm biến áp 110kV Thị Nghè, tại phường Bến Nghé, quận 1 cũ.
 - Trạm biến áp 110kV Thảo Điền, tại phường An Phú, Tp. Thủ Đức cũ.
 - Trạm biến áp 110kV NMN Thủ Đức, tại phường Linh Trung, Tp. Thủ Đức cũ.
 - Trạm biến áp 110kV Tham Lương, tại phường Tân Thới Nhất, quận 12 cũ.
 - Trạm biến áp 220kV Bình Tân, tại phường Bình Hưng Hòa, quận Bình Tân.
 - Trạm biến áp 110kV Thạnh Lộc, tại phường Thạnh Lộc, quận 12 cũ.
 - Trạm biến áp 220kV Hiệp Bình Phước, tại phường Hiệp Bình Chánh, Tp. Thủ Đức cũ.
 - Trạm biến áp 110kV Đakao, tại phường Tân Định, quận 1 cũ.
 - Trạm biến áp 110kV Đông Thạnh, tại xã Đông Thạnh, huyện Hóc Môn
-

cũ.

- Trạm biến áp 110kV Tân Hiệp, tại xã Tân Hiệp, huyện Hóc Môn cũ.
- Trạm biến áp 110kV Thanh Đa, tại phường 26, quận Bình Thạnh cũ.
- Trạm biến áp 110kV Củ Chi, tại xã Tân An Hội, huyện Củ Chi cũ.

a. Phần trạm biến áp

- Công suất trạm: Giữ nguyên phần công suất trạm
- Phần điện nhất thứ: Giữ nguyên phần thiết bị nhất thứ
- Phần điện nhị thứ:
 - + Thay thế 23 relay bảo vệ khoảng cách (F21) bằng 23 relay bảo vệ đường dây có các chức năng 87L/21/85/67/50/51/27/59,
 - + Thay thế rơ le F87L tại vị trí của rơ le F21 hiện hữu, riêng tại TBA 110kV Phú Định lắp đặt mới 3 tủ ngoài trời để lắp đặt rơ le.
 - + Sử dụng lại mạch dòng và mạch áp của relay hiện hữu cấp cho bảo vệ F87L thay mới.
 - + Thu hồi 20 relay bảo vệ khoảng cách (F21) hiện hữu tại các ngăn lộ thay mới (03 relay F21 của TBA Phú Định giữ lại làm BCU).
 - + Đấu nối hoàn chỉnh mạch bảo vệ sau khi thay thế relay F87L.
 - + Lắp bổ sung 03 tủ bảo vệ ngoài trời để lắp đặt thiết bị rơ le F87L + BCU (tại ngăn 171, 175, 176 TBA 110kV Phú Định)
 - + Đấu nối hoàn chỉnh hệ thống mạch cho 03 BCU và cấu hình hoàn thiện vào hệ thống Scada hiện hữu (tại TBA 110kV Phú Định).
 - + Cài đặt trị số cho 32 rơ le F87L.
 - + Thực hiện thí nghiệm hiệu chỉnh các relay F87L.
 - + Kết nối tất cả các relay F87L (32 rơ le) vào hệ thống điều khiển máy tính tại trạm theo giao thức IEC 61850 theo kiến trúc chung hiện hữu tại trạm.
 - + Cấu hình tín hiệu tất cả các relay F87L (32 rơ le) trên các máy tính Gateway/RTU hệ thống điều khiển máy tính về các trung tâm điều độ miền Nam (SSO), Điều độ TP. HCM (site 1, 2) và trung tâm OSC tại Công ty Lưới điện Cao thế TP. Hồ Chí Minh.
 - + Cấu hình bổ sung cơ sở dữ liệu cho các relay F87L (32 rơ le) tại các trung tâm điều độ miền Nam (SSO), Điều độ TP. HCM (site 1, 2) và trung tâm OCC tại Công ty Lưới điện Cao thế TP. Hồ Chí Minh.
 - + Thực hiện thí nghiệm hiệu chỉnh Point to Point, End to End các tín hiệu liên quan đến hệ thống relay F87L về các trung tâm điều độ miền Nam

(SSO), Điều độ TP. HCM (site 1, 2) và trung tâm OCC tại Công ty Lưới điện Cao thế TP. Hồ Chí Minh.

b. Phần Xây dựng:

- + Xây dựng mới 03 móng tủ nằm ở khu vực sân ngắt cho các tủ lắp đặt mới (tại ngăn 171, 175, 176 TBA 110kV Phú Định).

1.2 Quy mô Dự án “Hoàn thiện hệ thống relay bảo vệ đường dây (87L) cho các đường dây 110kV do Công ty LĐCT TPHCM quản lý” có qui mô như sau:

1.2.1 Tổng mức đầu tư:

Giá trị trước thuế (VND)	Thuế VAT 10% (VND)	Giá trị sau thuế VND)
24.395.001.279	2.380.865.384	26.775.866.663

1.2.2 Khối lượng chính của dự án:

Bao gồm công việc hoàn thiện lắp đặt bảo vệ đường dây 87L cho 20 tuyến dây thuộc 30 TBA 110kV như sau:

Các tuyến đường dây gồm:

- + Đường dây Công Nghệ Cao (173) - Intel (174)
- + Đường dây An Khánh (172) – Việt Thành (172)
- + Đường dây Bình Lợi (171) – Hòa Xa (176)
- + Đường dây Bình Triệu (173) – Hòa Xa (174)
- + Đường dây Hiệp Bình Phước (174) – Bình Triệu (172)
- + Đường dây Nam Sài Gòn 1 (172) – Việt Thành (175)
- + Đường dây NMN Thủ Đức (171) – Linh Trung (172)
- + Đường dây Hiệp Bình Phước (172) – Bình Thái (171)
- + Đường dây Hiệp Bình Phước (180) – Bình Lợi (172)
- + Đường dây Thảo Điền (171) – Tân Cảng 2 (172)
- + Đường dây Việt Thành (171) – Chánh Hưng (172)
- + Đường dây An Nghĩa (171) – Cần Giờ (172)
- + Đường dây Phú Định (173) – Hùng Vương (172)
- + Đường dây Quận 8 (171) – Phú Định (174)
- + Đường dây Bình Tân (175) – Vĩnh Lộc (172)
- + Đường dây Bình Tân (178) – Tân Bình 3 (172)
- + Đường dây Tân Hiệp (172) – Đông Thạnh (171)

- + Đường dây Tân Tạo (171) – Tân Túc (177)
- + Đường dây Tham Lương (172) – Vĩnh Lộc (171)
- + Đường dây Trường Đua (171) – Chợ Lớn (171) – Bà Quẹo (174)

Các TBA sẽ lắp đặt 87L gồm:

- Trạm biến áp 110kV Việt Thành, tại phường Phú Thuận cũ.
- Trạm biến áp 110kV Chánh Hưng, tại phường Chánh Hưng cũ.
- Trạm biến áp 220kV Hiệp Bình Phước, tại phường Hiệp Bình cũ.
- Trạm biến áp 110kV An Nghĩa, tại xã An Thới Đông cũ.
- Trạm biến áp 110kV Cần Giờ, tại xã Cần Giờ cũ.
- Trạm biến áp 110kV An Khánh, tại phường An Khánh cũ.
- Trạm biến áp 110kV InTel, tại phường Long Bình cũ.
- Trạm biến áp 220kV Công Nghệ Cao, tại phường Long Bình cũ.
- Trạm biến áp 110kV Bình Lợi, tại xã Bình Lợi cũ.
- Trạm biến áp 110kV Hỏa Xa, tại phường Cầu Ông Lãnh cũ.
- Trạm biến áp 110kV Vĩnh Lộc, tại xã Vĩnh Lộc cũ.
- Trạm biến áp 110kV Tân Bình 3, tại phường Tân Bình cũ
- Trạm biến áp 110kV Bình Triệu, tại phường Bình Triệu cũ.
- Trạm biến áp 110kV Nam Sài Gòn 1, tại phường Tân Mỹ cũ.
- Trạm biến áp 110kV NMN Thủ Đức, tại phường Linh Xuân cũ.
- Trạm biến áp 110kV Linh Trung 1, tại phường Linh Xuân cũ.
- Trạm biến áp 110kV Hùng Vương, tại phường Phú Định cũ.
- Trạm biến áp 110kV Tân Hiệp, tại xã Hóc Môn cũ.
- Trạm biến áp 110kV Đông Thạnh, tại xã Đông Thạnh cũ.
- Trạm biến áp 220kV Quận 8, tại phường Chánh Hưng cũ.
- Trạm biến áp 110kV Thảo Điền, tại phường An Khánh cũ.
- Trạm biến áp 110kV Tân Tạo, tại phường Tân Tạo cũ.
- Trạm biến áp 110kV Tân Túc, tại xã Tân Nhựt cũ.
- Trạm biến áp 110kV Tham Lương, tại phường Đông Hưng Thuận cũ.
- Trạm biến áp 110kV Chợ Lớn, tại phường Minh Phụng cũ.
- Trạm biến áp 110kV Trường Đua, tại phường Phú Thọ cũ.
- Trạm biến áp 220kV Tân Cảng 2, tại phường Bình Trưng cũ.

- Trạm biến áp 110kV Phú Định, tại phường Phú Định cũ.
- Trạm biến áp 110kV Bà Quẹo, tại phường Bình Trị Đông cũ.
- Trạm biến áp 220kV Bình Tân, tại phường Bình Hưng Hòa cũ.

a. Phần trạm biến áp

- Công suất trạm: Giữ nguyên phần công suất trạm
- Phần điện nhất thứ: Giữ nguyên phần thiết bị nhất thứ
- Phần điện nhị thứ:
 - + Thay thế 20 relay bảo vệ khoảng cách (F21) bằng 20 relay bảo vệ đường dây có các chức năng 87L/21/85/67/50/51/27/59,
 - + Thay thế rơ le F87L tại vị trí của rơ le F21 hiện hữu, riêng tại TBA 110kV Phú Định lắp đặt mới 2 tủ ngoài trời để lắp đặt rơ le.
 - + Sử dụng lại mạch dòng và mạch áp của relay hiện hữu cấp cho bảo vệ F87L thay mới.
 - + Thu hồi 18 relay bảo vệ khoảng cách (F21) hiện hữu tại các ngăn lộ thay mới (02 relay F21 của TBA Phú Định giữ lại làm BCU).
 - + Đấu nối hoàn chỉnh mạch bảo vệ sau khi thay thế relay F87L.
 - + Lắp bổ sung 03 tủ bảo vệ ngoài trời để lắp đặt thiết bị rơ le F87L + BCU (tại ngăn 172, 173, 174 TBA 110kV Phú Định)
 - + Đấu nối hoàn chỉnh hệ thống mạch cho 02 BCU và cấu hình hoàn thiện vào hệ thống Scada hiện hữu (tại TBA 110kV Phú Định).
 - + Cài đặt trị số cho 34 rơ le F87L.
 - + Thực hiện thí nghiệm hiệu chỉnh các relay F87L.
 - + Kết nối tất cả các relay F87L (34 rơ le) vào hệ thống điều khiển máy tính tại trạm theo giao thức IEC 61850 theo kiến trúc chung hiện hữu tại trạm.
 - + Cấu hình tín hiệu tất cả các relay F87L (34 rơ le) trên các máy tính Gateway/RTU hệ thống điều khiển máy tính về các trung tâm điều độ miền Nam (SSO), Điều độ TP. HCM (site 1, 2) và trung tâm OSC tại Công ty Lưới điện Cao thế TP. Hồ Chí Minh.
 - + Cấu hình bổ sung cơ sở dữ liệu cho các relay F87L (34 rơ le) tại các trung tâm điều độ miền Nam (SSO), Điều độ TP. HCM (site 1, 2) và trung tâm OCC tại Công ty Lưới điện Cao thế TP. Hồ Chí Minh.
 - + Thực hiện thí nghiệm hiệu chỉnh Point to Point, End to End các tín hiệu liên quan đến hệ thống relay F87L về các trung tâm điều độ miền Nam (SSO), Điều độ TP. HCM (site 1, 2) và trung tâm OCC tại Công ty Lưới điện Cao thế TP. Hồ Chí Minh.

b. Phần Xây dựng:

- Xây dựng mới 03 móng tủ nằm ở khu vực sân ngắt cho các tủ lắp đặt mới (tại ngăn 172, 173, 174 TBA 110kV Phú Định)
- 2. Tiến độ đưa vào sử dụng của công trình: năm 2025 - 2027.
- 3. Tên gói thầu: Tư vấn lập thiết kế bản vẽ thi công, lập dự toán công trình, lập E-HSMT các dự án Hoàn thiện hệ thống relay bảo vệ đường dây (87L) cho các đường dây 110 kV do Công ty LĐCT TPHCM quản lý và Hoàn thiện hệ thống rơ le bảo vệ đường dây (F87L) cho các ngăn đường dây 110 kV Công ty lưới điện cao thế kết lưới Công ty truyền tải điện 4.
- 4. Phạm vi công việc chính của gói thầu: Thực hiện công tác lập thiết kế bản vẽ thi công, lập dự toán công trình, lập E-HSMT công trình của 02 dự án ĐTXD “Hoàn thiện hệ thống relay bảo vệ đường dây (87L) cho các đường dây 110 kV do Công ty LĐCT TPHCM quản lý” và “Hoàn thiện hệ thống rơ le bảo vệ đường dây (F87L) cho các ngăn đường dây 110 kV Công ty lưới điện cao thế kết lưới Công ty truyền tải điện 4” nêu trên.

5. Mô tả mục đích tuyển chọn nhà thầu

Mục tiêu của Chủ đầu tư là lựa chọn một nhà thầu cung cấp dịch vụ tư vấn thiết kế có năng lực và kinh nghiệm cùng với một đề xuất về tài chính phù hợp với các yêu cầu của gói thầu để lập thiết kế bản vẽ thi công, lập dự toán công trình, lập E-HSMT công trình của 02 dự án ĐTXD nêu trên cho đến khi được các cấp thẩm quyền thẩm định và được Chủ đầu tư phê duyệt.

II. Phạm vi công việc và kế hoạch triển khai

1. Mô tả chi tiết phạm vi công việc

- Phạm vi công việc của gói thầu:

Thực hiện công tác lập thiết kế bản vẽ thi công, lập dự toán công trình, lập E-HSMT công trình của 02 dự án ĐTXD “Hoàn thiện hệ thống relay bảo vệ đường dây (87L) cho các đường dây 110 kV do Công ty LĐCT TPHCM quản lý” và “Hoàn thiện hệ thống rơ le bảo vệ đường dây (F87L) cho các ngăn đường dây 110 kV Công ty lưới điện cao thế kết lưới Công ty truyền tải điện 4” với địa điểm thực hiện và khối lượng công việc như nêu ở mục “Quy mô dự án” ở trên.

- Nguồn vốn: Vốn ĐTXD của Tổng công ty Điện lực TP.HCM.
- Đơn vị thực hiện dự án: Chi nhánh Tổng công ty Điện lực TP.HCM TNHH
- Ban – Công ty Lưới điện Cao thế TP.HCM.
- Thời gian bắt đầu tổ chức lựa chọn nhà thầu: Quý I/2026
- Thời gian thực hiện gói thầu: 50 ngày.

2. KẾ HOẠCH TRIỂN KHAI

- Tổ chức lựa chọn nhà thầu tư vấn: Quý 1/2026.
 - Ký hợp đồng tư vấn: Tháng 02/2026.
-

- Trình và duyệt TKBVTC-dự toán: tháng 04/2026.
- Lập và phát hành HSMT gói thầu xây lắp chính: Tháng 05/2026.
- Hoàn tất đấu thầu và ký hợp đồng Gói thầu xây lắp chính: tháng 07/2026.
- Khởi công: tháng 07/2026.
- Hoàn tất thi công, đóng điện công trình: tháng 06/2027.

2. Mô tả nhiệm vụ cụ thể:

- + Lập thiết kế bản vẽ thi công , lập dự toán công trình, lập E-HSMT.
- + Kiểm tra việc thỏa thuận đường truyền, danh sách đã được thỏa thuận của các Datalist cho các tín hiệu SCADA trong phạm vi thiết kế với các trung tâm điều độ liên quan và thực hiện bổ sung nếu cần.
- + Lập các báo cáo chuyên ngành, phân tích kinh tế tài chính, ... theo quy định của Nhà nước và yêu cầu của tổ chức cho vay vốn (nếu có).
- + Số hoá hồ sơ (Scan tất cả hồ sơ, bản vẽ đã được ký đóng dấu thẩm tra, đóng dấu phê duyệt kèm theo các file autocad, pdf, xls, doc, ...) để quản lý dưới dạng hồ sơ điện tử.
- + Thực hiện nộp và giải trình hồ sơ thiết kế trên Chương trình quản lý đầu tư xây dựng IMIS theo Văn bản số 1760/EVN-ĐT ngày 02/04/2024 của Tập đoàn Điện lực Việt Nam và Văn bản số 1443/EVNHCMC-ĐT ngày 22/04/2024 của Tổng Công ty Điện lực TP.HCM
- + Phối hợp với Chủ đầu tư để trình và giải trình sản phẩm tư vấn với các cơ quan thẩm quyền thẩm định TKBVTC-DT, phục vụ công tác thẩm định.
- + Hiệu chỉnh hồ sơ thiết kế, dự toán theo yêu cầu của cơ quan thẩm quyền và Chủ đầu tư.
- + Thực hiện giám sát tác giả từ khi công trình khởi công đến khi hoàn thành.
- + Loại hợp đồng: Trọn gói.
- + Thời gian chuyên gia bắt đầu thực hiện nhiệm vụ tư vấn: Kể từ ngày hợp đồng có hiệu lực.

2.1. Thời gian thực hiện:

TT	Hạng mục công việc	Thời gian thực hiện (ngày)
Tổng thời gian thực hiện dịch vụ tư vấn:		50
I.	Lập thiết kế bản vẽ thi công:	33
1	Lập thiết kế bản vẽ thi công, bao gồm các công tác thỏa thuận datalist các tín hiệu SCADA, thỏa thuận đường truyền (nếu có): kể từ ngày hợp đồng có hiệu lực.	27

2	Hiệu chỉnh thiết kế bản vẽ thi công theo ý kiến của đơn vị tư vấn thẩm tra, Chủ đầu tư: kể từ ngày nhà thầu tư vấn nhận được văn bản đề nghị của Chủ đầu tư.	3
3	Hiệu chỉnh thiết kế bản vẽ thi công theo ý kiến của cơ quan thẩm định có thẩm quyền kể từ ngày nhà thầu tư vấn nhận được văn bản đề nghị của Chủ đầu tư.	3
II.	Lập hồ sơ mời thầu:	17
1	Lập hồ sơ mời thầu : kể từ ngày Chủ đầu tư phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu. Tổng thời gian lập HSMT cho các gói thầu không quá:	15
2	Thời gian hoàn chỉnh hồ sơ mời thầu : kể từ ngày Chủ đầu tư có văn bản yêu cầu. Tổng thời gian hiệu chỉnh HSMT cho các gói thầu không quá:	2

Lưu ý:

- Trong thời gian thực hiện dịch vụ tư vấn: hàng tuần nhà thầu phải báo cáo tiến độ thực hiện và các vướng mắc, kiến nghị về Chủ đầu tư (Công ty Lưới điện Cao thế TP.HCM) để cùng phối hợp, giải quyết.
- Thời gian thực hiện chi tiết cho từng hạng mục công việc được nêu ở trên. Tuy nhiên, nhiều công tác có thể thực hiện đồng thời, do đó nhà thầu tư vấn phải lập bảng tiến độ thực hiện chi tiết bằng phần mềm Microsoft Project, đảm bảo tổng thời gian thực hiện không quá thời gian quy định trong hợp đồng.
- “Ngày” là ngày dương lịch, được tính liên tục, kể cả ngày lễ và ngày nghỉ cuối tuần.
- Trên cơ sở đề xuất của nhà thầu tư vấn, Chủ đầu tư sẽ xem xét và thương thảo với nhà thầu về tiến độ thực hiện Hợp đồng, làm căn cứ đánh giá tiến độ công tác tư vấn sau này.

2.2. Các yêu cầu về quy hoạch, yêu cầu kỹ thuật của công trình

- Phù hợp với Quy hoạch phát triển điện lực Thành phố Hồ Chí Minh giai đoạn 2016-2025, có xét đến năm 2035.

- Hồ sơ thiết kế phải đảm bảo tuân thủ các tiêu chuẩn, quy định, quy trình, quy phạm chuyên ngành sau đây:

+ Nghị định số 06/2021/NĐ-CP ngày 26/01/2021 của Chính phủ về việc quy định chi tiết một số nội dung về quản lý chất lượng, thi công xây dựng và bảo trì công trình xây dựng.

+ Nghị định 136/NĐ-CP ngày 24/11/2020 của Chính phủ về việc quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành luật phòng cháy và chữa cháy và luật sửa đổi, bổ sung một số điều của luật phòng cháy và chữa cháy.

+ Quy phạm trang bị điện ban hành theo Quyết định số 19/2006/QĐ-BCN ngày 11/07/2006 của Bộ Công nghiệp (nay là Bộ Công thương).

+ Quy Chuẩn kỹ thuật quốc gia về an toàn điện-QCVN01:2008 BCT ban hành theo Quyết định số 12/2008/QĐ-BCT ngày 17/06/2008 của Bộ Công thương.

+ Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về kỹ thuật điện được ban hành tại Thông tư số 40/2009/TT-BCT ngày 31/12/2009.

+ Nghị định 14/2014/NĐ-CP ngày 26/02/2014 quy định chi tiết thi hành Luật Điện lực về an toàn điện.

+ Nghị định 51/2020/NĐ-CP ngày 21/4/2020 sửa đổi bổ sung một số điều của Nghị định 14/2014/NĐ-CP ngày 26/02/2014.

+ Tiêu chuẩn IEC.

+ Các quy trình, quy phạm và văn bản pháp lý hiện hành khác có liên quan của cơ quan nhà nước có thẩm quyền.

- Hồ sơ TKBVTC phải đáp ứng tốt các yêu cầu về công năng sử dụng, thuận tiện cho công tác vận hành, bảo trì, sửa chữa, cụ thể như sau:

+ Đảm bảo cung cấp điện ổn định, an toàn cho khu vực, phục vụ tốt cho lợi ích cộng đồng, thuận lợi trong công tác bảo trì, sửa chữa công trình định kỳ hoặc khi có sự cố lưới điện xảy ra, đảm bảo an toàn về phòng chống cháy nổ, thoát nước, chống ngập và thông gió. Đáp ứng các quy định của EVN và EVNHCMC.

- Hồ sơ TKBVTC phải tối ưu về mặt kỹ thuật và tài chính, tránh gây lãng phí không cần thiết.

- Đáp ứng yêu cầu vận hành an toàn điện, thuận lợi trong công tác bảo trì, sửa chữa công trình định kỳ hoặc khi có sự cố lưới điện xảy ra, hình thức kiến trúc của công trình có tính chất công nghiệp, hiện đại, không gian bố trí hài hòa và thân thiện với môi trường.

- Hồ sơ TKBVTC phải dự báo được các biến động có thể xảy ra trong tương lai, từ đó đưa ra phương án tối ưu để đảm bảo khả năng sử dụng lâu dài và đáp ứng tốt sự phát triển trong tương lai.

- Hồ sơ phải được số hóa để quản lý dưới dạng hồ sơ điện tử.

2.3. Các yêu cầu về quy chuẩn, tiêu chuẩn áp dụng:

- Các quy chuẩn, tiêu chuẩn áp dụng: Tuân thủ các quy chuẩn, tiêu chuẩn thiết kế hiện hành, đáp ứng các yêu cầu EVN, EVNHCMC và IEC.

3. Dự kiến thời gian chuyên gia bắt đầu thực hiện dịch vụ tư vấn: kể từ ngày khi hợp đồng có hiệu lực.

I. Báo cáo và thời gian thực hiện:

- Tư vấn sẽ thực hiện dịch vụ từ khi hợp đồng có hiệu lực;

- Tư vấn phải nộp báo cáo tình hình thực hiện các nhiệm vụ của gói thầu hàng tuần và kịp thời phản ánh cho Chủ đầu tư những vướng mắc, phát sinh trong quá

trình thực hiện hợp đồng.

- Trong thời gian thực hiện công việc Tư vấn, khi có văn bản yêu cầu của Chủ đầu tư, Nhà thầu tư vấn phải có báo cáo bằng văn bản cho Chủ đầu tư được biết về khối lượng, chất lượng, tiến độ thực hiện của các hạng mục của dự án.

- Có trách nhiệm bảo vệ và giải trình các tài liệu, hồ sơ do Tư vấn lập trong phạm vi của hợp đồng trước các cơ quan và hội đồng nghiệm thu của các cấp có thẩm quyền, các cơ quan kiểm toán, vv... theo yêu cầu của Chủ đầu tư;

- Tạo điều kiện thuận lợi để Chủ đầu tư kiểm tra, giám sát, đôn đốc thực hiện hợp đồng thông qua bộ phận phụ trách của Chủ đầu tư, thực hiện chức năng giám sát tác giả theo đúng quy định;

- Đối với bản vẽ thiết kế cơ sở, bản vẽ thiết kế (thiết kế kỹ thuật/thiết kế bản vẽ thi công), nhà thầu có trách nhiệm gửi file scan cho Chủ đầu tư khi có yêu cầu.

- Số hóa hồ sơ (Scan tất cả hồ sơ, bản vẽ đã được ký đóng dấu thẩm tra, đóng dấu phê duyệt kèm theo các file autocad, pdf, xls, doc, ...) để quản lý dưới dạng hồ sơ điện tử.

- Thực hiện nộp và giải trình hồ sơ thiết kế trên Chương trình quản lý đầu tư xây dựng IMIS theo Văn bản số 1760/EVN-ĐT ngày 02/04/2024 của Tập đoàn Điện lực Việt Nam và Văn bản số 1443/EVNHCMC-ĐT ngày 22/04/2024 của Tổng Công ty Điện lực TP.HCM.

- Thực hiện đầy đủ các nghĩa vụ và trách nhiệm khác được nêu trong ĐKC và ĐKCT của hợp đồng.

II. Kinh nghiệm và nhân sự của nhà thầu

- Yêu cầu về nhân sự cần thiết cho gói thầu và cho từng vị trí: Theo quy định tại Chương III của E-HSMT.

III. Trách nhiệm của chủ đầu tư:

1. Chủ đầu tư cam kết thanh toán cho nhà thầu tư vấn theo giá hợp đồng và phương thức nêu tại Điều 5 - Mẫu hợp đồng cũng như thực hiện đầy đủ nghĩa vụ và trách nhiệm khác được quy định trong ĐKC và ĐKCT của hợp đồng.

2. Chủ đầu tư và đại diện Chủ đầu tư sẽ thanh toán chi phí theo dự toán được duyệt cho nhà thầu tư vấn đối với các công việc phát sinh ngoài phạm vi hợp đồng.

3. Chủ đầu tư có trách nhiệm cung cấp cho tư vấn những văn bản, tài liệu có liên quan đến việc thực hiện hợp đồng.

4. Tổ chức thẩm tra chủ trì và phối hợp với tư vấn trình duyệt các hồ sơ.

5. Sau khi tư vấn giao nộp hồ sơ các báo cáo và hiệu chỉnh theo các ý kiến góp ý của Chủ đầu tư, Chủ đầu tư có trách nhiệm trình các cơ quan có thẩm quyền phê duyệt.

IV. Tài liệu chứng minh Kinh nghiệm và nhân sự của nhà thầu

Yêu cầu về nhân sự cần thiết cho gói thầu và cho từng vị trí: Theo quy định tại Chương III của E-HSMT.

Nhà thầu phải nộp cùng với E-HSDT các tài liệu sau đây để chứng minh đáp ứng các tiêu chuẩn đánh giá quy định tại Chương III E-HSMT:

(1) Tài liệu chứng minh tính hợp lệ

- Tài liệu chứng minh đã thực hiện nghĩa vụ kê khai thuế và nộp thuế năm 2024;
- Chứng chỉ năng lực hoạt động xây dựng phù hợp với tính chất gói thầu còn hiệu lực.

(2) Tài liệu chứng minh năng lực, kinh nghiệm của Nhà thầu theo bảng kê khai Mẫu số 4:

- Các hợp đồng đã thực hiện cho gói thầu tương tự.
- Các tài liệu chứng minh dịch vụ tư vấn đã hoàn thành: Biên bản nghiệm thu công tác tư vấn hoặc giấy xác nhận của chủ đầu tư hoặc các tài liệu tương đương.
- Tài liệu chứng minh thiết kế đã được phê duyệt (Quyết định phê duyệt của chủ đầu tư, hoặc giấy xác nhận của Chủ đầu tư, hoặc tài liệu tương đương); tài liệu chứng minh tổng dự toán/dự toán đã được duyệt (quyết định phê duyệt của chủ đầu tư hoặc Giấy xác nhận hoàn thành công trình của chủ đầu tư hoặc tài liệu tương đương).

(3) Tài liệu chứng minh năng lực, kinh nghiệm của Chuyên gia tư vấn theo bảng kê khai trong HSMT:

- Văn bằng tốt nghiệp; chứng chỉ hành nghề chuyên môn của các chuyên gia.
- Tài liệu chứng minh chuyên gia tư vấn có tham gia thực hiện công tác tư vấn trong hợp đồng tương tự khai báo trong HSDT (giấy xác nhận của chủ đầu tư hoặc các tài liệu liên quan đến sản phẩm tư vấn hoặc tài liệu tương đương khác (có xác nhận của Chủ đầu tư).
- Tài liệu chứng minh quy mô, tính chất tương tự công trình: Quyết định phê duyệt thiết kế, bản vẽ, hoặc tài liệu tương đương.
- Tài liệu chứng minh sản phẩm tư vấn đã được phê duyệt: Quyết định phê duyệt sản phẩm tư vấn thiết kế hoặc Giấy xác nhận của chủ đầu tư.
- Các tài liệu khác (nếu có) để chứng minh chuyên gia tư vấn đáp ứng các yêu cầu của Chương III E-HSMT.

V. Giá chào thầu:

Giá chào thầu đã bao gồm tất cả công việc khảo sát hiện trường, lập TKBVTC, dự toán công trình, lập E-HSMT cho các dự án và các công tác sau:

- Công tác thỏa thuận Data list cho hệ thống SCADA liên quan (nếu cần).
 - Công tác lập giá gói thầu, mua bảo hiểm nghề nghiệp, các chi phí mua tài liệu công trình hiện hữu và theo quy hoạch, thỏa thuận với các cơ quan chức năng theo quy định.
 - Số hoá hồ sơ (Scan tất cả hồ sơ, bản vẽ đã được ký đóng dấu thẩm tra, đóng dấu phê duyệt kèm theo các file autocad, pdf, xls, doc, ...) để quản lý dưới dạng hồ
-

sơ điện tử.

- Lập các báo cáo chuyên ngành, phân tích kinh tế tài chính, ... theo quy định của Nhà nước và yêu cầu của tổ chức cho vay vốn (nếu có).
- Các loại thuế, phí theo quy định.